TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 23/2023/HS-ST Ngày 13 tháng 3 năm 2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU- TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Bá Diễn.

+ Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Bình và bà Nguyễn Ngọc Cúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Quang Tuyến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Võ Thanh N, sinh ngày 26/02/2001, tại Đồng Nai;

Nơi cư trú: Ấp T, xã B, huyện V, tỉnh Đ.

Nghề nghiệp: Không;

Trình độ học vấn: 06/12;

Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam;

Tôn giáo: Không;

Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Võ Văn H, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Tuyết H, sinh năm 1972; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án:

+ Bản án số 68/2019/HSST ngày 30/10/2019 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án (quyết định) số 68/2019/TB-TA ngày 02/12/2019 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xử phạt Võ Thanh N 01 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép

chất ma túy". Tổng hợp hình phạt của Bản án số 13/2019/HSST ngày 07/3/2019 xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng về tội "Trộm cắp tài sản", buộc Võ Thanh N chấp hành hình phạt của hai bản án là 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/5/2019. Ngày 26/8/2020 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 26/12/2019.

+ Bản án số 29/2022/HSST ngày 28/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xử phạt Võ Thanh N 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 29/9/2021. Ngày 29/7/2022 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 19/4/2022.

Tiền sự: Không

Bị cáo đầu thú ngày 02/11/2022 và bị tạm giữ, đến ngày 08/11/2022 chuyển tạm giam theo Lệnh số 2974/LTG của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Cửu.

- ***Bị hại:*** Bà Lê Thị Ng, sinh năm 1969;

Trú tại: Ấp T, xã B, huyện V, tỉnh Đ.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

+ Anh Phạm Tuấn K, sinh năm 1991;

Trú tại: Tổ 8, Ấp 2, xã P, huyện V, tỉnh Đ.

+ Bà Võ Thị Kim L, sinh năm 1971;

Trú tại: Tổ 2, Ấp 2, xã P, huyện V, tỉnh Đ.

+ Anh Nguyễn Đăng Kh, sinh năm 1991;

Trú tại: Số 60, Khu phố 7, phường N, thành phố B, tỉnh Đ.

(Bị cáo, bị hại có mặt tham gia phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa và đều đã có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 25/10/2022, Võ Thanh N đi ngang nhà bà Lê Thị Ng ở ấp T, xã B, huyện V, thấy cửa khóa, không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. N trèo qua hàng rào B40 đi đến cửa sau, lấy 01 con dao sắt và 01 cái kéo sắt có sẵn gần đó đục thủng 01 lỗ trên cánh cửa rồi đưa tay qua lỗ thủng mở chốt đi vào trong nhà. N lấy trộm 01 dây chuyền vàng 14k trọng lượng 03 chỉ; 01 mặt dây chuyền vàng 14k trọng lượng 1,2 chỉ; 01 nhẫn vàng 14k trọng lượng 1,5 chỉ; 01 nhẫn vàng 14k trọng lượng 1,3 chỉ cất trong tủ sắt trong bếp và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4 để trên nệm trong phòng ngủ rồi mang ra ngoài. N đem số vàng trộm cắp được đến

tiệm vàng "NL" thuộc ấp 2, xã P bán cho anh Nguyễn Đăng Kh được số tiền 19.181.000 đồng. Đến ngày 27/10/2022, N đem điện thoại di động trộm cắp của bà Nga bán cho anh Phạm Tuấn K được 700.000 đồng. Ngày 28/10/2022, bà Ng đến Công an xã B trình báo sự việc, đến ngày 02/11/2022, N đến Công an xã B đầu thú khai nhận hành vi phạm tội. Công an xã B lập hồ sơ, thu giữ vật chứng chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu giải quyết theo thẩm quyền.

Tang vật tạm giữ: Tạm giữ của bà Lê Thị Ng: 01 con dao sắt dài 39cm lưỡi dao dài 28cm rộng 06cm, lưỡi dao bằng, cán dao bằng sắt dài 11cm; 01 cái kéo bằng sắt dài 22cm lưỡi kéo dài 12cm can kéo phủ nhựa dài 10cm đã được niêm phong. Tạm giữ của anh Phạm Tuấn K: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4 màu hồng đã qua sử dụng đã được niêm phong.

Tại Kết luận định giá tài sản số 26/KL-ĐGTS ngày 04/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng huyện Vĩnh Cửu kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J4 giá 500.000 đồng; 01 dây chuyền vàng 03 chỉ loại 14k giá 8.706.900 đồng; 01 mặt dây chuyền vàng 1,2 chỉ loại 14k giá 3.482.760 đồng; 01 chiếc nhẫn vàng 1,3 chỉ loại 14k giá 3.772.990 đồng; 01 chiếc nhẫn vàng 1,5 chỉ loại 14k giá 4.353.450 đồng. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 20.816.100 đồng.

Ngày 23/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu kiểm tra dữ liệu trên ứng dụng "Vietidea" trong máy tính của tiệm vàng "NL" ghi nhận ngày 25/10/2022 tiệm vàng "NL" mua 02 nhẫn, 01 dây chuyền, 01 mặt dây chuyền loại vàng 14K tổng trọng lượng vàng 6,43 chỉ giá 2.850.000 đồng/chỉ là 19.181.000 đồng. Do có chênh lệch về trọng lượng vàng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu yêu cầu định giá lại tài sản.

Tại Kết luận định giá tài sản số 01/KL-ĐGTS ngày 27/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng huyện Vĩnh Cửu kết luận: 01 dây chuyền vàng loại 14K, 01 mặt dây chuyền vàng loại 14K, 02 chiếc nhẫn vàng loại 14K số lượng 6,73 chỉ trị giá 19.532.497 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKSVC ngày 07 tháng 02 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu để xét xử Võ Thanh N về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Võ Thanh N từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo phải bồi thường theo yêu cầu của bị hại và buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đồng ý với lời luận tội của Kiểm sát viên và không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Võ Thanh N đã tái phạm, chưa được xóa án tích. Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 25/10/2022, tại ấp T, xã B, huyện V, tỉnh Đ, Võ Thanh N lại tiếp tục lén lút chiếm đoạt tài sản của bà Lê Thị Ng gồm: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J4; 01 dây chuyền vàng loại 14k; 01 mặt dây chuyền vàng loại 14k; 02 chiếc nhẫn vàng loại 14k, tổng số lượng 6,73 chỉ với tổng trị giá là 20.032.497 đồng (hai mươi triệu không trăm ba mươi hai triệu bốn trăm chín mươi bảy đồng). Như vậy, bị cáo Võ Thanh N đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" với tình tiết định khung hình phạt là "Tái phạm nguy hiểm" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác nên cần xử phạt bị cáo một mức án đủ nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, sống tôn trọng pháp luật, đồng thời còn nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đầu thú; trong quá trình điều tra cũng như tại tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định

tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. Về trách nhiệm dân sự:

Số vàng mà bị cáo chiếm đạt của bà Ng có trị giá 19.532.497 đồng không thu hồi được, bị cáo chưa bồi thường. Tại phiên tòa, bà Ng yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền này, bị cáo đồng ý. Như vậy bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại là bà Lê Thị Ng số tiền 19.532.497 đồng.

Chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4 màu hồng do anh Phạm Tuấn K giao nộp là tài sản của bà Nga bị bị cáo chiếm đoạt, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã giao trả cho bà Ng. Anh Phạm Tuấn K không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 700.000 đồng mà anh K đã bỏ ra mua điện thoại nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao sắt dài 39cm lưỡi dao dài 28cm rộng 06cm, lưỡi dao bằng, cán dao bằng sắt dài 11cm; 01 cái kéo bằng sắt dài 22cm, lưỡi kéo dài 12cm cán kéo phủ nhựa dài 10cm mà bị cáo đã dùng vào việc phạm tội là tài sản của bà Ng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã giao trả lại cho bà Ng là đúng quy định pháp luật.

[5]. Đối với Phạm Tuấn K mua điện thoại di động do Võ Thanh N trộm cắp nhưng không biết nguồn gốc tài sản do phạm tội mà có nên không cấu thành tội phạm.

[6]. Về án phí: Do bị cáo phạm tội nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ. Đồng thời doi phải bồi thường cho bà Ng số tiền 19.532.497 đồng nên bị cáo còn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 19.532.497 đồng x 5% = 976.625đ (làm tròn thành 977.000đ)

[7.] Về việc xét xử vắng mặt và quyền kháng cáo: Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Phạm Tuấn K, bà Võ Thị Kim L và anh Nguyễn Đăng Kh vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã được tống đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập tham gia phiên tòa. Đồng thời, việc vắng mặt của những người này không trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt những người có quyền lơi, nghĩa vụ liên quan và quyền kháng cáo của họ được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

[8]. Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Thanh N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Võ Thanh N 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 02 tháng 11 năm 2022.

2. Về phần bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự;

Buộc bị cáo Võ Thanh N phải có nghĩa vụ trả lại cho bà Lê Thị Ng số tiền 19.532.497 (mười chín triệu năm trăm ba mươi hai ngàn bốn trăm chín mươi bảy đồng).

Kể từ ngày bà Lê Thị Ng có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không thanh toán số tiền nêu trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Võ Thanh N phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 977.000đ án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng là 1.177.000đ (một triệu một trăm bảy mươi bảy nghìn đồng).

4. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Tuấn K, bà Võ Thị Kim L và anh Nguyễn Đăng Kh có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Trường hợp bản án, quyết định của Tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu, ĐN;
- Chi cục THADS h Vĩnh Cửu, ĐN;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra, CA h Vĩnh Cửu;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện Vĩnh Cửu, ĐN;
- Cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam Công an huyện Vĩnh Cửu;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Bá Diễn